

Số: 314/KH- THPTKD

Kim Động, ngày 13 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
KIỂM TRA NỘI BỘ TRƯỜNG HỌC NĂM HỌC 2024-2025

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT về việc ban hành Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Công văn số 2126/SGDĐT-TTr ngày 06/9/2024 của Sở GDĐT Hưng Yên V/v hướng dẫn công tác thanh tra, kiểm tra; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm học 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 286/QĐ-HĐTKĐ ngày 26/8/2024 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc ban hành Kế hoạch giáo dục Trường THPT Kim Động năm học 2024-2025;

Trường THPT Kim Động xây dựng Kế hoạch kiểm tra nội bộ như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2024-2025

1. Đặc điểm nhà trường

1.1. Quy mô phát triển giáo dục

- Số lớp: 32 lớp ; số học sinh: 1.404 em, trong đó:
- Khối: 10, số lớp: 11; số học sinh : 487
- Khối: 11, số lớp: 11; số học sinh: 474
- Khối: 12, số lớp: 10; số học sinh: 443

1.2. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Nhà trường gồm có:

- Số phòng học: 32
- Phòng học bộ môn: 06
- Phòng thư viện: 01
- Trường có: 32 máy chiếu, màn chiếu.
- Đã trang bị đủ máy vi tính phục vụ cho việc dạy học tin học
- Cơ sở vật chất, thiết bị về cơ bản đáp ứng tương đối đủ cho việc dạy và học; các phòng học đảm bảo đủ ánh sáng, các thiết bị cần thiết phục vụ cho việc giảng dạy như: bóng điện, quạt, bàn ghế, bảng biểu.

1.3. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Tổng số: 76 người, trong đó:

- Ban Giám hiệu: 04 người.
- Giáo viên: 66 người (hợp đồng: 02)
- Nhân viên, bảo vệ (hợp đồng), tạp vụ (hợp đồng): 06 người, trong đó có: 01 nhân viên Kế toán, thư viện: 01, Văn thư - Thủ quỹ: 01, Bảo vệ: 02, tạp vụ: 01

1.4. Trình độ đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Tổng số: 71 người trong biên chế, trong đó:

- Ban Giám hiệu: 4 người; trình độ: Thạc sĩ: 03; Đại học: 01
- Giáo viên: 64 người; trình độ: Thạc sĩ: 15; Đại học: 49
- Nhân viên: 3 người; trình độ Đại học: 03

1.5. Cơ cấu tổ chức của nhà trường (các tổ, nhóm chuyên môn và các tổ chức, đoàn thể khác,...).

- Số tổ chuyên môn: 6, gồm các tổ: Toán – Tin, Ngữ văn, Khoa học Xã hội, Khoa học Tự nhiên, Ngoại ngữ - GDTD - GDQP, Văn phòng.

- Các đoàn thể: 03, gồm: Chi bộ Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên

1.6. Thông tin cụ thể về cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ đào tạo chuyên môn gốc	Trình độ đào tạo chuyên môn mới	Chức vụ, công tác kiêm nhiệm
1	Đoàn Vân Phong	1970	ĐHSP	Thạc sĩ	Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng
2	Phạm Thị Nguyễn	1979	ĐHSP		Phó Bí thư Chi bộ, Phó Hiệu trưởng
3	Đình Văn Hữu	1977	ĐHSP	Thạc sĩ	Phó Hiệu trưởng
4	Ngô Hoàng Giang	1979	ĐHSP	Thạc sĩ	Phó Hiệu trưởng
5	Vũ Thị Chang	1987	ĐHSP		
6	Nguyễn Thị Chi	1989	ĐHSP		
7	Bùi Hữu Chiến	1984	ĐHSP		
8	Nguyễn Thị Chinh	1977	ĐHSP		
9	Chu Thị Thanh Chúc	1978	ĐHSP		
10	Nguyễn Văn Công	1989	ĐHSP	Thạc sĩ	TTCM
11	Lê Thị Dịu	1986	ĐHSP		
12	Vương Toàn Đồng	1981	ĐHSP		
13	Vũ Anh Đức	1987	ĐHSP	Thạc sĩ	
14	Đặng Thị Thúy Dương	1985	ĐHSP		
15	Ngô Thị Dương	1985	ĐHSP		TTCM
16	Nguyễn Thị Hà	1978	ĐHSP		
17	Nguyễn Thị Thu Hà	1984	ĐHSP		
18	Trịnh Thị Hải	1983	ĐHSP	Thạc sĩ	
19	Đào Thị Hằng	1982	ĐHSP		
20	Phan Thị Hồng Hạnh	1975	ĐHSP		
21	Nguyễn Thị Thu Hiền	1986	ĐHSP		
22	Nguyễn Thị Hiền	1985	ĐHSP		
23	Nguyễn Thị Hiếu	1981	ĐHSP		TTCM
24	Phạm Thị Thu Hoài	1979	ĐHSP	Thạc sĩ	
25	Nguyễn Thị Hồng	1976	ĐHSP		TTCM
26	Đỗ Thị Anh Huệ	1985	ĐHSP		
27	Đặng Thị Thanh Huệ	1989	ĐHSP		TPCM

28	Nguyễn Quang Hùng	1979	ĐHSP		
29	Vũ Thị Hưng	1986	ĐHSP		
30	Đoàn Thị Ngọc Hương	1983	ĐHSP		TPCM
31	Bùi Thị Linh	1989	ĐHSP		
32	Nguyễn Thị Ngọc Loan	1978	ĐHSP		
33	Vũ Thị Ngọc Loan	1987	ĐHSP		
34	Lê Thị Lý	1983	ĐHSP		
35	Trần Thị Mai	1984	ĐHSP	Thạc sĩ	
36	Trần Thị Thương Mến	1985	ĐHSP	Thạc sĩ	
37	Đào Thị Ngọc Mỹ	1988	ĐHSP		
38	Nguyễn Thị Thu Nga	1985	ĐHSP		
39	Trần Thị Bích Ngọc	1986	ĐHSP		
40	Đào Thị Bích Ngọc	1983	ĐHSP		TTCM
41	Nguyễn Thị Huyền Ngọc	1985	ĐHSP	Thạc sĩ	TPCM
42	Nguyễn Xuân Ngọc	1978	ĐHSP	Thạc sĩ	TKHD
43	Lê Thị Nhàn	1988	ĐHSP	Thạc sĩ	
44	Lê Như Phú	1983	ĐHSP	Thạc sĩ	
45	Nguyễn Hùng Phương	1983	ĐHSP		
46	Vũ Thị Bích Quyên	1986	ĐHSP	Thạc sĩ	
47	Nguyễn Thị Quyên	1989	ĐHSP		
48	Nguyễn Thị Thanh Thùy Tâm	1987	ĐHSP		
49	Nguyễn Xuân Thắng	1982	ĐHSP		CTCĐ
50	Hoàng Trung Thành	1981	ĐHSP	Thạc sĩ	
51	Trần Phương Thảo	1984	ĐHSP		
52	Vũ Thị Thảo	1987	ĐHSP		
53	Nguyễn Văn Thiệp	1980	ĐHSP	Thạc sĩ	
54	Nguyễn Thị Vân Thu	1983	ĐHSP		
55	Nguyễn Thị Thúy	1988	ĐHSP		
56	Trần Thị Thanh Thủy	1982	ĐHSP		
57	Lê Thị Hồng Thủy	1987	ĐHSP	Thạc sĩ	
58	Trương Thị Thủy	1978	ĐHSP		TPCM
59	Lưu Thị Thu Trang	1984	ĐHSP		
60	Trần Thu Trang	1981	ĐHSP		TPCM
61	Nguyễn Thị Vân Trang	1986	ĐHSP		
62	Bùi Kiên Trung	1985	ĐHSP		
63	Trần Quốc Tú	1986	ĐHSP		BTĐ
64	Nguyễn Thị Cẩm Tú	1982	ĐHSP		
65	Nguyễn Thị Kim Vân	1989	ĐHSP		
66	Đỗ Thị Vân	1987	ĐHSP	Thạc sĩ	
67	Nguyễn Thị Xuân	1985	ĐHSP		
68	Phùng Thị Nguyệt Yên	1985	ĐHSP		PCTCĐ
69	Trần Thị Bích Liên	1984	ĐH		
70	Ngô Thị Thanh Định	1973	ĐH		TT

71	Vũ Thị Hương	1979	ĐH		
----	--------------	------	----	--	--

2. Đánh giá tình hình nhà trường

2.1. Thuận lợi

- Đội ngũ cán bộ giáo viên nhiệt tình, có trách nhiệm cao trong công việc, có nhiều cố gắng nỗ lực về chuyên môn nghiệp vụ; số giáo viên trên chuẩn đạt tỉ lệ khá cao so với một số trường THPT trong tỉnh. Nội bộ đoàn kết luôn hướng tới mục tiêu phát triển nhà trường.

- Nền nếp, kỷ cương trong các hoạt động dạy và học được thống nhất thực hiện nghiêm túc ngay từ bước đầu, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý chỉ đạo và triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Quy mô trường lớp đảm bảo, phù hợp với công tác quản lý chỉ đạo.

- Cơ sở vật chất và các điều kiện dạy học cơ bản đáp ứng đòi hỏi giáo dục hiện nay.

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của cấp ủy và chính quyền các cấp.

2.2. Khó khăn

- Năng lực đội ngũ cán bộ, giáo viên chưa thật đồng đều; số lượng nữ cán bộ giáo viên có con nhỏ chiếm tỉ lệ khá cao.

- Chất lượng tuyển sinh đầu vào còn thấp, tỉ lệ học sinh mũi nhọn chưa cao nên công tác giáo dục còn gặp khó khăn.

- Đội ngũ giáo viên cốt cán ở các bộ môn còn mỏng, chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác thanh tra, kiểm tra.

II. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Công tác kiểm tra nội bộ của nhà trường là một hoạt động quản lý thường xuyên của Hiệu trưởng. Công tác kiểm tra nội bộ nhằm giúp Hiệu trưởng tìm ra những biện pháp đôn đốc, giúp đỡ và điều chỉnh đối tượng kiểm tra, góp phần hoàn thiện, củng cố và phát triển nhà trường, hoàn thành các nhiệm vụ đề ra.

2. Qua kiểm tra để đôn đốc, thúc đẩy hoạt động dạy và học, các hoạt động phục vụ công tác dạy và học nhằm nâng cao hiệu lực quản lý; củng cố và thiết lập trật tự, kỷ cương trường học. Từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng hiệu quả của hoạt động giáo dục.

3. Qua công tác kiểm tra phát hiện những thiếu sót để sớm khắc phục, không để lại hậu quả kéo dài, dẫn đến gây hậu quả nghiêm trọng.

4. KTNB giúp hiệu trưởng có căn cứ để đánh giá, xếp loại viên chức theo chuẩn chức danh nghề nghiệp, xếp loại thi đua, khen thưởng, sắp xếp, bố trí đội ngũ hợp lý phát huy tối đa năng lực của từng tổ chức, cá nhân.

III. NỘI DUNG KTNB

1. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao của lãnh đạo, giáo viên trong nhà trường

- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao của lãnh đạo nhà trường

+ Kiểm tra việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch giáo dục của nhà trường;

+ Thực hiện công tác tuyển sinh lớp 10;

+ Công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo;

- Kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo

+ Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo năm học;

- + Thực hiện quy chế chuyên môn, nề nếp dạy học (hoạt động sư phạm của giáo viên)
- + Về việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy trong các bài học, tiết dạy cụ thể theo hướng dẫn của Sở GDĐT(đối với giáo viên bộ môn Giáo dục kinh tế pháp luật)

+ Công tác chủ nhiệm;

- Kiểm tra đột xuất

- + Chuẩn bị kế hoạch bài học và thực hiện các phương pháp dạy học trên lớp của GV;
- + Đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá trong giờ học;
- + Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học trên lớp.

2. Kiểm tra hoạt động của các tổ, nhóm chuyên môn, các bộ phận thư viện, thiết bị, tài chính, văn thư

- Kiểm tra hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn.

- + Kiểm tra công tác quản lý của tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn;
- + Kiểm tra hồ sơ chuyên môn, hồ sơ quản lý TTCM;
- + Kiểm tra chất lượng dạy học và giáo dục của tổ, nhóm chuyên môn;
- + Kiểm tra nề nếp, chất lượng và hiệu quả sinh hoạt chuyên môn;
- + Kiểm tra việc thực hiện nội dung giáo dục địa phương;
- + Kiểm tra việc dạy học tích hợp các nội dung.
- + Kiểm tra việc thực hiện các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá.
- + Kiểm tra hoạt động của tổ tư vấn tâm lý học đường.

- Kiểm tra thiết bị dạy học, thư viện trong nhà trường

- + Kiểm tra việc xây dựng kế hoạch mua sắm thiết bị theo nhu cầu dạy học; kiểm tra việc quản lý, sử dụng thiết bị dạy học;
- + Kiểm tra việc bố trí, vệ sinh thư viện, số lượng và chất lượng sách của thư viện;
- + Kiểm tra hoạt động của thư viện (thực hiện nội qui thu hồi, hồ sơ phân loại, thống kê ...)

- Kiểm tra hoạt động của bộ phận văn thư, hành chính

- + Kiểm tra việc thực hiện công tác lưu trữ và phát hành văn bản, công văn; việc cấp phát văn bằng; việc quản lý hồ sơ, học bạ của học sinh; việc quản lý hồ sơ sổ sách theo quy định; hướng dẫn học sinh, cha mẹ học sinh đến giao dịch;

+ Kiểm tra việc quản lý và sử dụng con dấu;

- Kiểm tra tài chính, tài sản và công tác kế toán

- + Kiểm tra các hoạt động chi ngân sách, chi khác của đơn vị;
- + Kiểm tra việc bảo quản, sử dụng, kiểm kê tài sản; đầu tư xây dựng (nếu có);

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN KTNB

- Hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch KTNB trường học và ra Quyết định thành lập Ban KTNB trường học theo năm học. Công khai Kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2024-2025 cho tất cả cán bộ, giáo viên và nhân viên trong nhà trường.

- Ban KTNB trường học xây dựng KH tiến hành KTNB trường học hàng tháng và ra QĐ các cuộc KTNB hàng tháng trong năm học.

- Hàng tháng, Ban KTNB tổ chức thực hiện các cuộc KTNB theo KH, kịp thời phát hiện những sai phạm để ngăn ngừa, xử lý; phát hiện những thiếu sót, hạn chế để khắc phục, sửa chữa và công bố công khai kết quả các cuộc kiểm tra.

- Lưu hồ sơ kiểm tra nội bộ theo đúng hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện chế độ báo cáo đúng biểu mẫu và thời gian quy định.

V. LỊCH KTNB HÀNG THÁNG

Thời gian kiểm tra	Nội dung kiểm tra	Đối tượng được kiểm tra	Lực lượng tham gia KT
Tháng 9/2024	- Kiểm tra công tác tuyển sinh 10	- Hội đồng TS 10	Ban KTNB, Ban TTND
	- Kiểm tra việc xây dựng KH môn học, KH tổ/nhóm CM,...	- Các tổ CM	Ban KTNB
Tháng 10/2024	- Kiểm tra hồ sơ chuyên môn, hồ sơ quản lý tổ CM	- Tổ Toán - Tin	Ban KTNB
	- Hoạt động sư phạm theo KH (02 GV)	- Tổ Toán – Tin: Nguyễn Thị Thúy - Tổ KHTN: Nguyễn Hùng Phương	Ban KTNB
	- Kiểm tra công tác bồi dưỡng HSG (06 môn)	- Giáo viên bồi dưỡng đội tuyển HSG Toán, Văn...	Ban KTNB
	- Kiểm tra đột xuất hoạt động sư phạm (03 GV)		Ban KTNB
Tháng 11/2024	- Kiểm tra việc bố trí, vệ sinh thư viện, số lượng và chất lượng sách của thư viện	- Đc Hương: Thư viện	Ban KTNB
	- Hoạt động sư phạm (05 GV)	- Tổ Toán-Tin: Trần Thị Thanh Thủy - Tổ KHTN: Vũ Thị Bích Quyên, Lê Thị Dịu - Tổ Văn: Phạm Thị Thu Hoài - Tổ NN-TD-QP: Lê Thị Nhàn	Ban KTNB
	- Kiểm tra quản lý, sử dụng đồ dùng, thiết bị dạy học	- Đc Hằng: Quản lý thiết bị	Ban KTNB
Tháng 12/2024	- Kiểm tra hoạt động sư phạm theo kế hoạch (03 GV)	- Tổ Văn: Nguyễn Thị Ngọc Loan - Tổ KHTN: Nguyễn Trung Thành - Tổ KHXX: Nguyễn Thị Kim Vân	Ban KTNB
	- Kiểm tra đột xuất hoạt động sư phạm (02 GV)		Ban KTNB
	- Kiểm tra nề nếp, chất lượng và hiệu quả sinh hoạt CM	- Tổ NN-GDTC-GDQP	Ban KTNB
	- Kiểm tra công tác sử dụng, kiểm kê tài sản công	- Đc Giang, Liên, Hường	Ban KTNB

Tháng 01/2025	- Kiểm tra công tác GVCN các lớp HKI	- GVCN lớp 10A1, 10A8, 11A3, 11C2	Ban KTNB
	- Kiểm tra công tác quản lý của tổ trưởng, nhóm trưởng CM	- Kiểm tra tổ KHTN	Ban KTNB
	- Kiểm tra hoạt động sự phạm theo kế hoạch (03 GV)	- Tổ Toán: Lê Thị Lý - Tổ KHTN: Nguyễn Thị Vân Thu - Tổ NN-TD-QP: Nguyễn Thị Chinh	Ban KTNB
	- Kiểm tra đột xuất hoạt động sự phạm (02 GV)		Ban KTNB
Tháng 02/2025	- Kiểm tra hồ sơ giáo viên (03 GV)	- Tổ Toán: Trương Thị Thủy - Tổ NN-TD-QP: Trần Thu Trang - Tổ KHXX: Nguyễn Văn Thiệp	
	- Hoạt động sự phạm theo kế hoạch (03 GV)	- Tổ KHTN: Trần Thị Mai - Tổ Văn: Trịnh Thị Hải - Tổ KHXX: Trần Thị Bích Ngọc	Ban KTNB
Tháng 3/2025	- Hồ sơ, sổ sách, chất lượng hoạt động công tác Đoàn	- Đoàn TN	Ban KTNB
	- Hoạt động sự phạm theo kế hoạch (04 GV)	- Tổ Toán – Tin: Nguyễn Thị Thu Nga - Tổ KHTN: Đỗ Thị Vân - Tổ Ngữ văn: Nguyễn Thị Chi - Tổ NN-TDQP: Nguyễn Thị Quyên	Ban KTNB
	- Việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy trong các bài học, tiết dạy môn KTPL	- Tổ KHXX: Nguyễn Văn Thiệp	Ban KTNB
Tháng 4/2025	- Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và hoạt động giáo dục (03 GV)	- Tổ Toán: Nguyễn Thị Hiếu - Tổ KHTN: Đặng Thị Thanh Huệ - Tổ KHXX: Vũ Thị Thảo	Ban KTNB
	- Hoạt động sự phạm theo kế hoạch (02 GV)	- Tổ KHXX: Đặng Thị Thúy Dương - Tổ NN-TD-QP: Nguyễn Thị Thu Hiền	Ban KTNB

	- Kiểm tra đột xuất hoạt động sư phạm (03 GV)		Ban KTNB
	- Việc xây dựng và tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của Đảng, Nhà nước và của ngành	- Công đoàn nhà trường	Ban KTNB
Tháng 5/2025	- Kiểm tra công tác thu hồi sách, tài liệu thư viện; - Quản lý, sử dụng các phòng bộ môn	- ĐC Hường: Thư viện; - Phòng bộ môn lý, phòng bộ môn hoá - sinh	Ban KTNB

Nơi nhận:

- Sở GDĐT - TTr (để b/c);
- Ban KTNB (để t/h)
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Đoàn Văn Phong